

Số: 414/BC-UBND

Kông Chro, ngày 11 tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO
VỀ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC
NĂM 2020 VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021**

**PHẦN I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020**

Thực hiện Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020; Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 16/12/2019 của Huyện ủy Kông Chro về chi tiêu, nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 16-NQ/HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND huyện khóa VI - Kỳ họp thứ Mười về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh năm 2020, trong điều kiện còn nhiều khó khăn thách thức, các loại dịch bệnh nghiêm trọng, có tính lây lan mạnh, gây thiệt hại lớn ở trên người, cây trồng và vật nuôi như: Đại dịch Covid-19, Bạch hầu, tả lợn Châu Phi, sâu keo mùa thu,...; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan như: hạn hán, bão lũ, giông lốc,... gây thiệt hại về tài sản, năng suất, sản lượng nông, lâm nghiệp; giá cả bấp bênh, không ổn định làm giảm đáng kể đến thu nhập của người dân. Những khó khăn, thách thức trên đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến mọi mặt đời sống, kinh tế của nhân dân trên địa bàn. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân huyện và sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện đã bám sát chương trình công tác trọng tâm, đổi mới phương thức điều hành, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước để chỉ đạo triển khai quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra; kịp thời giao nhiệm vụ, chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, thực hiện các giải pháp hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện, trong năm 2020 kinh tế của huyện tiếp tục đạt được những kết quả tích cực, quốc phòng - an ninh được giữ vững:

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020		Đánh giá chỉ tiêu
			Nghị quyết	Ước TH năm 2020	
I	<u>CHỈ TIÊU KINH TẾ</u>				
1	Tốc độ tăng trưởng GTSX	%	9,71	9,78	Vượt
2	Tốc độ tăng trưởng các ngành				
-	Ngành nông lâm nghiệp - thủy sản	%	8,75	8,81	
-	Ngành công nghiệp - Xây dựng	%	9,15	9,29	
-	Ngành dịch vụ	%	12,62	12,56	
3	Cơ cấu kinh tế (GTSX)	%			
-	Ngành nông lâm nghiệp - thủy sản	%	43,2	42,5	Vượt
-	Ngành công nghiệp - Xây dựng	%	34,5	35,3	Vượt
-	Ngành dịch vụ	%	22,3	22,2	Cơ bản đạt
4	Tổng diện tích gieo trồng	ha	39.276	40.303	Vượt
5	Sản lượng lương thực có hạt	tấn	57.000	50.329	Không đạt
6	Tổng đàn gia súc	con	61.000	62.935	Vượt
7	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	22.010	27.955	Vượt
-	Trong đó: Thu ngân sách huyện, xã hưởng theo phân cấp	Triệu đồng	19.250	23.037	Vượt
8	Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	Tỷ đồng	650	660	Vượt
9	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ	Tỷ đồng	600	610	Vượt
10	Số tiêu chí nông thôn mới bình quân	Tiêu chí	14,5	14,77	Vượt
11	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	Xã	01	01	Đạt
II	<u>CHỈ TIÊU VỀ XÃ HỘI</u>				
12	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,5	1,5	Đạt
13	Số lao động được giải quyết việc làm	Người	700	715	Vượt
14	Tỷ lệ hộ nghèo	%	15,95	15,91	Vượt
-	Mức giảm tỷ lệ nghèo	%	7,2	7,24	Vượt
15	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	87,49	87,9	Vượt
16	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	11,71	11,76	Vượt
17	Số bác sĩ/vạn dân	Bác sĩ	5,3	4,9	Không đạt
18	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	97,32	97,32	Đạt

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020		Đánh giá chỉ tiêu
			Nghị quyết	Ước TH năm 2020	
III	CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG				
19	Tỷ lệ che phủ của rừng	%	55,76	55,76	Đạt
-	Trồng mới rừng (kể cả cây phân tán)	ha	420	495,98	Vượt
20	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	85	85	Đạt

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Về tăng trưởng giá trị sản xuất trên địa bàn

Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 9,78%, tổng giá trị sản xuất năm 2020 ước đạt 4.390 tỷ đồng (giá năm 2010), đạt 100,1% KH, trong đó:

- Nông nghiệp - thủy sản đạt 1.892 tỷ đồng, tăng 8,81%;
- Công nghiệp - xây dựng đạt 1.540 tỷ đồng, tăng 9,29%;
- Dịch vụ đạt 958 tỷ đồng, tăng 12,56%;

Cơ cấu tỷ trọng kinh tế năm 2020 (theo giá hiện hành): Nông lâm nghiệp - thủy sản chiếm 42,5%, công nghiệp - xây dựng 35,3%; dịch vụ 22,2%.

2. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Cơ cấu cây trồng tiếp tục được điều chỉnh phù hợp với lợi thế của địa phương gắn với thị trường. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng được thực hiện một cách rõ nét, chuyển dần sang trồng các loại cây trồng mang tính hàng hóa, có giá trị cao như: cây ăn quả, với diện tích 583,3 ha, tái canh cây điều để tăng thu nhập cho đồng bào dân tộc thiểu số, với diện tích 459,3 ha, sản xuất rau, quả theo tiêu chuẩn VietGap của HTX An Nhiên; tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm; gắn kết chế biến với tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, nhân rộng các mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng công tác tưới tiêu, chống hạn, đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý, chấn chỉnh kịp thời các cơ sở kinh doanh vi phạm.

Năm 2020, sản xuất nông nghiệp gặp rất nhiều khó khăn thách thức, tình hình mưa bão diễn biến phức tạp, nắng hạn xảy ra cục bộ trong mùa khô, tình hình sâu bệnh rải rác đã làm thiệt hại và giảm năng suất cây trồng trên 680,88 ha (*cụ thể: Thiệt hại nắng hạn xảy ra cục bộ trong mùa khô là 242,38 ha⁽¹⁾; ảnh hưởng của mưa bão đã làm thiệt hại 438,5 ha⁽²⁾*) và 04 con bò bị chết (*do sét đánh, ngạt nước*).

⁽¹⁾ Cây điều ghép 152,7 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 113,6 ha, thiệt hại từ 30-70% là 39,1 ha); Cây ăn quả 4,6 ha (trong đó: Thiệt hại từ 30-70% là 4,6 ha); Rừng trồng 85,08 ha (trong đó: Thiệt hại từ 30 - 70% là 71,01 ha, thiệt hại trên 70% là 14,07 ha).

⁽²⁾ Cây lúa 379 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 29,7 ha, thiệt hại từ 30-70% là 349,3 ha); Cây Ngô 19,45 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 3,45 ha, thiệt hại từ 30-70% là 16 ha); Cây Mì 19,5 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 4,7 ha, thiệt hại từ 30-70% là 14,8 ha); Ổt, bí

Huyện đã tập trung chỉ đạo ngành chức năng, các địa phương triển khai đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân phòng chống nắng hạn, mưa bão, phòng trừ sâu bệnh và tổ chức lựa chọn giống chịu hạn tốt, kháng bệnh cao. Tổng diện tích gieo trồng 40.303,4 ha đạt 102,6% KH⁽³⁾, tăng 195,4 ha so với cùng kỳ, trong đó: Vụ Đông Xuân 4.576,6 ha đạt 112,6% KH, tăng 511,2% so với cùng kỳ; vụ mùa 35.726,8 ha đạt 100,8% KH, giảm 315,8 ha so với cùng kỳ. Sản lượng lương thực ước đạt 50.329 tấn, bằng 88,3% NQ, tăng 38,9% so với cùng kỳ, do thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng để phù hợp với thời tiết, thổ nhưỡng nhằm hạn chế thiệt hại do hạn hán gây ra.

- *Chăn nuôi, thú y*: Đàn gia súc tăng trưởng tốt, số lượng đầu con tương đối ổn định, các sản phẩm chăn nuôi sản xuất ra cơ bản đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn. Tổng đàn gia súc 62.935 con đạt 103,2% KH, bằng 102,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó đàn bò 43.281 con đạt 103,4% kế hoạch (bò lai chiếm 19.274 con chiếm 44,5% đàn bò); đàn heo 8.577 con đạt 88,6% kế hoạch; đàn dê 9.696 con đạt 114,3% kế hoạch; đàn trâu 1.381 con đạt 141,1% kế hoạch.

Đã làm tốt công tác phòng chống dịch cho đàn gia súc, gia cầm, không có dịch bệnh xảy ra, đặc biệt trong công tác kiểm soát dịch tả lợn Châu Phi. Tăng cường kiểm soát giết mổ và kiểm dịch động vật trên địa bàn. Thực hiện công tác tiêm phòng 34.200 liều vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò; 18.000 liều vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò; 2.930 liều vắc xin Kép heo; 650 liều vắc xin Đại chó.

- *Công tác phòng chống và khắc phục thiệt hại do thiên tai*: UBND huyện đặc biệt quan tâm, đã kịp thời chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị, địa phương kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện, cấp xã; xây dựng phương án ứng phó với sự cố thiên tai và TKCN năm 2020 và Kế hoạch hiệp đồng nhiệm vụ ứng phó với sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; kiện toàn đội xung kích phòng chống thiên tai các xã, thị trấn; phổ biến các biện pháp phòng chống thiên tai, chủ động triển khai các biện pháp phòng chống, ứng phó với mưa bão, lốc xoáy. Tuy nhiên, tình hình mưa, bão diễn biến phức tạp đã làm chết 01 người và làm nhiều tài sản, cơ sở hạ tầng bị hư hỏng⁽⁴⁾, ước thiệt hại khoảng 14.807 triệu đồng. UBND huyện đã chỉ đạo, huy động các lực lượng từ Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, UBND các xã, thị trấn, lực lượng dân quân tự vệ, đoàn thanh niên, các giáo viên và vận động nhân dân tự nguyện, chủ động sửa chữa các

6,1 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 2,9 ha, thiệt hại từ 30-70% là 3,2 ha); Đậu 2,4 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 1,6 ha, thiệt hại từ 30-70% là 0,8 ha); Cây ăn quả 9,65 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 0,65 ha, thiệt hại từ 30-70% là 9 ha); Hoa 0,8 ha (thiệt hại từ 30-70% là 0,8 ha); Cà gai leo 0,4 ha (trong đó: thiệt hại trên 70%: 0,2 ha, thiệt hại từ 30-70% là 0,2 ha); Dưa leo 0,5 ha (thiệt hại trên 70%: 0,5 ha); Khô qua 0,7 ha (thiệt hại trên 70%: 0,7 ha).

⁽³⁾ Lúa Đông Xuân 2019-2020: 117,1 ha, đạt 85,8% KH; lúa nước vụ Mùa 566,8 ha, đạt 90% KH; lúa cạn vụ mùa 3.550,8 ha, đạt 112,4% KH; ngô 7.619,4 ha đạt 73,24% KH; mỳ 11.586 ha đạt 136,4% KH; đậu các loại 5.817,5 ha đạt 110,8% KH; rau các loại 4.083,2 ha đạt 144,1% KH; lạc 39,1 ha đạt 76,7% KH; mè 15,3 ha đạt 109,3% KH; thuốc lá 5,1 ha đạt 12,8% KH; mía 5.351,9 ha đạt 83,9% KH; cây hàng năm khác 415,5 ha đạt 94,2% KH; điều 459,3 ha đạt 60,7% KH; cây tiêu 75,5 ha đạt 99,8% KH; cây ăn quả, dược liệu, cây lâu năm khác 597,9 ha đạt 109,1% KH.

⁽⁴⁾ 28 nhà dân, 03 công trình văn hóa, 02 công trình giáo dục, 174 m đường giao thông, 02 công trình thủy lợi, 03 công trình cấp nước sinh hoạt, 380 ha cây cối, hoa màu, 04 con bò.

hư hỏng, thiệt hại. Đến nay, một số nhà dân, công trình văn hóa, giáo dục cơ bản đã hoàn thành, tuy nhiên đối với những hư hỏng lớn, nghiêm trọng huyện chưa thể khắc phục được và đã báo cáo UBND tỉnh, các sở, ngành xem xét, hỗ trợ kinh phí để huyện tiếp tục khắc phục các thiệt hại.

- Thực hiện các dự án phát triển sản xuất, nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia:

+ Đối với Chương trình 135: Đã hỗ trợ 156 con bò cái sinh sản, với tổng kinh phí thực hiện 3.591,5 triệu đồng, trong đó: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 3.150 triệu đồng, nhân dân đóng góp 441,5 triệu đồng bằng hình thức bỏ công chăm sóc.

+ Đối với Chương trình 30a: Đã hỗ trợ 209 con bò cái sinh sản, 9.392 cây Mít Chai Rai (39,13ha), 4.261 cây dứa xiêm (15,78 ha), 18.016 cây điều ghép (85,79ha) với tổng kinh phí thực hiện 6.447,05 triệu đồng, trong đó: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 5.498 triệu đồng, nhân dân đóng góp 949 triệu đồng bằng hình thức bỏ công chăm sóc.

+ Dự án điểm nông nghiệp đảm bảo dinh dưỡng: Cấp hỗ trợ 84 con dê, 400 cây dứa, 400 cây mít.

+ Đối với Chương trình NTM: Đã hỗ trợ 169 con bò cái sinh sản, với tổng kinh phí thực hiện 5.202 triệu đồng, trong đó: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 3.989 triệu đồng; nhân dân đóng góp 1.171 triệu đồng bằng hình thức bỏ công chăm sóc, làm chuồng, thức ăn; doanh nghiệp hỗ trợ thức ăn tinh với kinh phí 43 triệu.

Hiện các con giống và cây trồng đang sinh trưởng và phát triển bình thường.

- *Công tác khuyến nông, KHCN*: Đã tập trung chỉ đạo xử lý hướng dẫn phòng trừ các bệnh gây hại trên cây trồng: Sâu keo mùa thu, châu chấu hại mía, ốc bươu vàng gây hại lúa, khảm lá sắn. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn người dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo theo đúng quy định; nắm chắc tình hình dịch bệnh trên cây trồng và hướng dẫn nhân dân các biện pháp phòng trừ. Triển khai thực hiện 07 mô hình: Cây cam 1.155 cây với diện tích 01ha/3hộ; cây Dứa 2.272 cây với diện tích 8ha/16hộ; cây Cà gai leo 24.000 cây với diện tích 0,6ha/12hộ; cây Mít tại xã Đăk Pơ Pho 1.260 cây với diện tích 03ha/06hộ; cây Nhãn IDO tại xã An Trung 840 cây với diện tích 02ha/4hộ; cây Bơ Booth tại xã Yang Trung 612 cây với diện tích 02ha/04hộ; chăn nuôi bò cái tạo bằng bò đực giống Zebu quy mô 20 con/20 hộ/4xã.

- *Về thủy lợi*: Tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng các công trình thủy lợi qua đó đôn đốc, vận động nhân dân nạo vét kênh mương, tu sửa các công trình thủy lợi bị hư hỏng nhỏ đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất và phòng chống hạn vào mùa khô. Đã hoàn thành việc sửa chữa, nạo vét công trình thủy lợi Đăk Sơ Rồ và thủy lợi làng Bờ Ya, xã Sró với kinh phí 438 triệu đồng.

3. Về xây dựng nông thôn mới: Chương trình nông thôn mới được triển khai quyết liệt, đồng bộ. Người dân đã phát huy vai trò, thế mạnh của mình, tích cực tham gia, đóng góp ngày công lao động, mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất để nâng cao thu nhập. Tiếp tục triển khai xây dựng làng nông thôn mới kiểu mẫu trong đồng bào dân tộc thiểu số. Dự kiến đến cuối năm 2020 sẽ hoàn thành việc công nhận xã Yang Trung đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Đã huy động, lồng ghép trên 233 tỷ đồng (Trong đó: Vốn đầu tư phát triển

131 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 102 tỷ đồng), đã tập trung ưu tiên đầu tư xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng thiết yếu, hỗ trợ và triển khai một số mô hình giống cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế để nhân rộng trên địa bàn huyện.

Trong năm các xã tập trung tổ chức thực hiện các tiêu chí nông thôn mới đã đăng ký. Ước đến cuối năm 2020, số tiêu chí đăng ký mới trong năm đạt 27/26 tiêu chí, đạt 103,8%KH (xã Kông Yang đạt 3/2 tiêu chí). Ước đến cuối năm 2020, số tiêu chí nông thôn mới bình quân dự kiến đạt 14,77 tiêu chí, vượt 0,27% so với NQ. Cụ thể: xã Yang Trung đạt 19 tiêu chí; xã An Trung đạt 17 tiêu chí; 5 xã: Yang Nam, Đăk Kơ Ning, Sró, Chư Krey, Kông Yang đạt 15 tiêu chí; 4 xã: Đăk Pơ Pho, Ya Ma, Đăk Pling, Đăk Tơ Pang đạt 14 tiêu chí; Chợ Glong đạt 13 tiêu chí; xã Đăk Song đạt 12 tiêu chí.

Làng kiểu mẫu nông thôn mới: Dự kiến đến cuối năm 2020 đạt 179 tiêu chí/14 làng, bình quân đạt 12,8 tiêu chí. Trong đó: Làng Hle Hlang xã Yang Trung đạt làng nông thôn mới; làng Blà xã Đăk Song đạt 16 tiêu chí; làng Brăng xã Đăk Tơ Pang đạt 14 tiêu chí; làng Tpông xã Yang Nam, làng Huynh Đăk xã Kông Yang, làng Châu xã Chư Krey đạt 13 tiêu chí; làng Brò xã An Trung, làng Quel xã Sró, làng Tpôn xã Chợ Glong, làng Brang xã Đăk Pling, làng Plei Hlektu thị trấn đạt 12 tiêu chí; làng T'nùng 1 xã Ya Ma đạt 11 tiêu chí; làng Htiên xã Đăk Kơ Ning, thôn 3 xã Đăk Pơ Pho đạt 10 tiêu chí. Các đơn vị thực hiện kết nghĩa đang tiếp tục giúp đỡ, định hướng cho các làng trong việc xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, phát triển kinh tế - xã hội.

4. Công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng: Các công ty lâm nghiệp, các chủ rừng đã thực hiện tốt công tác PCCCR, nên từ đầu mùa khô đến nay không để xảy ra cháy rừng. Đã phối hợp tổ chức tuyên truyền được 68 đợt với 5.420 lượt người tham dự và ký cam kết an toàn lửa rừng năm 2020. Tiếp tục thực hiện giao khoán quản lý bảo vệ 1.869,7 ha rừng từ kinh phí DVMT rừng trên địa bàn xã Đăk Kơ Ning. Đẩy mạnh hoạt động khuyến lâm theo hướng phát triển mô hình kinh tế vườn đồi, chú trọng công tác giống cây lâm nghiệp nhằm tạo điều kiện tăng thu nhập cho nghề trồng rừng.

Tập trung quản lý bảo vệ rừng, củng cố, sắp xếp lại lực lượng kiểm lâm để thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong quản lý bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng. Tăng cường công tác kiểm tra việc khai thác, vận chuyển, chế biến và tiêu thụ lâm sản trái phép và kiểm soát, quản lý động vật hoang dã. Kịp thời phát hiện 52 vụ vi phạm⁽⁵⁾ (tăng 05 vụ so với cùng kỳ), gồm: 49 vụ vi phạm hành chính (cụ thể: 02 vụ khai thác lâm sản trái phép; 27 vụ tàng trữ lâm sản trái phép; 19 vụ vận chuyển lâm sản trái phép; 01 vụ vi phạm thủ tục hành chính trong vận chuyển lâm sản) và 03 vụ vi phạm hình sự (03 vụ khai thác rừng trái pháp luật) với khối lượng gỗ thiệt hại là 73,458m³. Tịch thu 85,201 m³ gỗ xẻ; 13 ster củi; 461 kg cành nhánh, gốc rễ; phương tiện: 05 xe ô tô, 01 xe độ chế, 04 xe máy. Thu nộp ngân sách nhà nước

(⁵) Thị trấn Kông Chro: 02 vụ; Kông Yang: 02 vụ; Đăk Tơ Pang: 01 vụ (xảy ra trên lâm phần Công ty lâm nghiệp Kông H' de); Yang Nam: 07 vụ (trong đó 01 vụ Khởi tố vụ án); Yang Trung: 02 vụ; Chợ Glong: 04 vụ; An Trung: 05 vụ; Chư Krey: 05 vụ; Ya Ma: 02 vụ; Đăk Kơ Ning: 02 vụ; Sró: 12 vụ (trong đó 01 vụ khởi tố vụ án); Đăk Sông: 07 vụ (Trong đó: 01 vụ khởi tố; 02 vụ xảy ra trên lâm phần Công ty Kông Chro); Đăk Pling: 01 vụ.

585,9 triệu đồng (Trong đó: Thu phạt vi phạm hành chính là: 172,8 triệu đồng; Thu tiền bán thanh lý tang vật, phương tiện tịch thu là: 413,1 triệu đồng).

- Về kế hoạch thu hồi đất rừng: Trong năm đã thực hiện kê khai với diện tích 479,27 ha của 221 hộ trên 13 xã. Trong đó: Diện tích trong quy hoạch lâm nghiệp là 247,42 ha. Lũy kế từ năm 2017 đến nay đã kê khai với tổng diện tích 13.258,11 ha của 5.116 hộ, trong đó: Diện tích trong quy hoạch lâm nghiệp là 4.924,42.

- Về công tác trồng rừng: Thực hiện trồng rừng mới được 785,98 ha, đạt 115,9% KH (trồng trong quy hoạch 425,98 ha, đạt 121,7%, các công ty lâm nghiệp 360 ha đạt 139,5% và 70.000 cây phân tán). Duy trì độ che phủ rừng 55,76%.

5. Về sản xuất công nghiệp - xây dựng

Giá trị sản lượng công nghiệp - xây dựng (theo giá so sánh 2010) đạt trên 1.540 tỷ đồng, đạt 100,1% KH. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng, cát, đá, sỏi đạt 97,3% KH; công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 105,2% KH; sản xuất và phân phối điện đạt 98,97% KH; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước sinh hoạt đạt 102,4% KH.

6. Về khu vực dịch vụ

Công tác bình ổn thị trường được triển khai hiệu quả đã đem lại kết quả tích cực, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của người dân và tạo được sự ổn định cho thị trường hàng hóa. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ (theo giá so sánh 2010) đạt trên 958 tỷ đồng, tăng 12,6% so với năm 2019, đạt 99,9% KH. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 610 tỷ đồng, đạt 101,7% kế hoạch.

Hoạt động vận tải: Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 726 nghìn lượt khách, đạt 99,5% KH, tăng 8,4% so với năm 2019. Vận tải hàng hóa ước đạt 261 nghìn tấn, đạt 100,4% KH, tăng 5,2% so với năm 2019.

7. Về công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, kêu gọi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, kinh tế tập thể

- Đã ban hành Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2020 và các văn bản chỉ đạo quyết liệt về công tác cải cách hành chính; thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát, cập nhật kịp thời, góp phần giải quyết nhu cầu của người dân, doanh nghiệp thúc đẩy môi trường kinh doanh cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin góp phần chuyển biến tích cực, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Đã đầu tư hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cho 07 xã, thị trấn (thị trấn Kông Chro và các xã: Ya Ma, Kông Yang, Yang Nam, Yang Trung, Chợ Glong, An Trung).

Đã hoàn thiện và công bố hệ thống chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với cấp huyện và cấp xã.

Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) luôn được lãnh đạo huyện quan tâm, chỉ đạo, điều hành sát sao; đảm bảo công khai, minh bạch các thông tin về TTHC nhằm tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện TTHC; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kiểm soát TTHC và tiếp cận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Đảm bảo TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện được kịp thời, nghiêm yết đầy đủ, khoa học tại bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của

huyện. Vì vậy, UBND tỉnh xếp hạng công tác cải cách hành chính năm 2019 của huyện đứng thứ 02/17 huyện, thị xã, thành phố (tăng 01 bậc so với năm 2018).

Hoàn thành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2020 tại 08 xã, qua kiểm tra đã chấn chỉnh, đề nghị UBND các xã cần tập trung khắc phục một số tồn tại như: Thực hiện nghiêm túc việc nhận hồ sơ tại một đầu mối và tiếp nhận thông qua hệ thống một cửa điện tử đã được huyện đầu tư; Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, thành phần hồ sơ theo đúng quy định, tránh trường hợp nhận thừa thành phần hồ sơ; thực hiện vào sổ theo dõi, phiếu kiểm soát, phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả khi tiếp nhận hồ sơ; Thường xuyên rà soát, niêm yết công khai đầy đủ các TTHC; loại bỏ các TTHC đã hết hiệu lực; Triển khai áp dụng chữ ký số cho tất cả văn bản đi (trừ văn bản mật theo quy định).

- Đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 20/02/2020 của UBND huyện về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP, ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện Kông Chro năm 2020.

Từ đầu năm đến nay, có 06 doanh nghiệp được thành lập, đạt 37,5% KH, lũy kế đến nay có 93 doanh nghiệp, trong đó 83 doanh nghiệp đang hoạt động (gồm 64 doanh nghiệp và 19 chi nhánh), còn lại 10 doanh nghiệp bỏ địa chỉ, tạm ngưng hoạt động, hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn huyện có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, các doanh nghiệp tập trung triển khai các hoạt động SXKD, các doanh nghiệp đang hoạt động kinh doanh có lãi, đã góp phần vào việc tăng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện.

Công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được chỉ đạo quyết liệt và có nhiều chuyển biến. Các hợp tác xã đã từng bước khắc phục tồn tại, tổ chức lại hoạt động, đẩy mạnh liên doanh, liên kết và bước đầu đã có doanh thu. Từ đầu năm đến nay đã thành lập được 02 HTX nông nghiệp, lũy kế đến nay có 12 hợp tác xã đang hoạt động. Cấp mới 40 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, với tổng vốn đăng ký 6.180 triệu đồng, lũy kế đến nay có 847 hộ kinh doanh, đây là nguồn lực rất lớn để tiếp tục vận động, hỗ trợ chuyển đổi sang thành lập doanh nghiệp. Tập trung triển khai thực hiện mô hình hợp tác xã kiểu mới và nông hội trên địa bàn. Đến nay đã thành lập mới 03 nông hội tại xã Đăk Song và An Trung, Chư Krey, dự kiến đến cuối năm sẽ thành lập mới thêm 08 nông hội, nâng tổng số lên 12 nông hội.

8. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông: Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của huyện và các xã, thị trấn công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; công khai những quy định về giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo cơ sở vật chất để phục vụ tốt cho người dân khi đến liên hệ công việc; trang thiết bị phục vụ cho công chức làm việc tại bộ phận này cũng được quan tâm, đầu tư. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ CCHC giúp nâng cao năng lực quản lý, điều hành, công tác quản lý nhà nước ngày càng minh bạch hơn. Trong năm, đã tiếp nhận tại bộ phận một cửa cấp huyện 3.574 hồ sơ (đất đai 3.090, đăng ký kinh doanh 91, cấp phép xây dựng 56, lĩnh vực tư pháp 08, lĩnh vực văn hóa xã hội 02, lĩnh vực bảo trợ xã hội 229, viễn thông Internet 02, lĩnh vực giáo dục và đào tạo 89, kinh doanh khí 01, lĩnh vực thi đua khen thưởng 01, lĩnh vực tôn giáo 01, lĩnh vực môi trường 02). Đã giải quyết 3.562 hồ sơ; đang giải quyết trong hạn 09 hồ sơ, 03 hồ sơ trễ hạn đã giải quyết xong (01 hồ sơ lĩnh vực tư pháp, 01 hồ sơ lĩnh vực giáo dục và đào tạo, 01 hồ

so lĩnh vực đất đai). Nhìn chung, tất cả các hồ sơ đều giải quyết theo đúng quy trình, thủ tục, đảm bảo sự hài lòng của người dân, các hồ sơ trễ hạn sau khi giải quyết đã có thư xin lỗi người dân được quy định tại Nghị định số 09/2018/QĐ-TTg ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

9. Tài chính - Ngân hàng

- **Tài chính:** Thu ngân sách đến ngày 30/11/2020 đạt 26.598,2 triệu đồng ⁽⁶⁾, bằng 120,9% dự toán, bằng 125,9% so với cùng kỳ. Trong đó thu ngân sách huyện, xã hưởng 21.832,4 triệu đồng, bằng 113,4% dự toán giao và bằng 117,5% so với cùng kỳ. Ước đến ngày 31/12/2020 thu đạt 27.955 triệu đồng, đạt 127% DT, trong đó thu ngân sách huyện, xã hưởng đạt 23.037 triệu đồng, bằng 119,7% dự toán, riêng thu ngân sách xã, thị trấn đạt 5.390 triệu đồng, đạt 133,3% DT.

Thu nợ đọng thuế năm 2020: Số nợ đọng thuế hiện tại 4.251 triệu đồng (trong đó: Nợ có khả năng thu 1.518 triệu đồng; nợ khó thu 2.733 triệu đồng), tăng 13% so với cuối năm 2019. Phần đầu đến 31/12/2020 số nợ thuế có khả năng thu không vượt quá 5% so với số thực thu NSNN năm 2020.

Công tác chi ngân sách: Huyện triển khai sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, tăng cường công tác giám sát đấu thầu và tổ chức đấu thầu hiệu quả trong đầu tư xây dựng. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cấp thiết và khả năng triển khai trong năm 2020. Đẩy mạnh triển khai cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để có nguồn tăng chi đầu tư, chi hỗ trợ trực tiếp cho người có công với cách mạng, người nghèo và đối tượng chính sách,... Tổng chi NSNN năm 2020 dự kiến 315.982 triệu đồng, đạt 99,9% so với dự toán. Đã thực hiện đúng quy định việc tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của từng xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị ngay từ đầu năm 2020 với kinh phí 3.916,4 triệu đồng (gồm 3.041,6 triệu đồng ngân sách cấp huyện và 874,8 triệu đồng ngân sách cấp xã); đồng thời thực hiện cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của 8 tháng năm 2020 của các đơn vị dự toán thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn với kinh phí 2.328 triệu đồng.

- **Ngân hàng:** Tổng nguồn vốn huy động là 594,1 tỷ đồng, đạt 94,8% KH (Ngân hàng Chính sách xã hội 236,3 tỷ đồng, Ngân hàng Nông nghiệp PTNT 357,8 tỷ đồng). Tổng dư nợ cho vay Ngân hàng Nông nghiệp 484,5 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,77%, ngân hàng CSXH là 235,6 tỷ đồng ⁽⁷⁾, tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,28%.

⁽⁶⁾ Thu từ DNNN Trung ương 114,2 trđ, đạt 114,2%DT; Thu ngoài quốc doanh 9.385 trđ, đạt 96,8% DT; thuế nhà đất 75 trđ, đạt 375,6% DT; thu tiền cấp QSDĐ 6.591,6 trđ, đạt 219,7%; thu lệ phí trước bạ 1.056 trđ, đạt 57,1% DT; thu phí và lệ phí 1.190,9 trđ, đạt 113,4% DT; thuế thu nhập cá nhân 1.912,3 trđ, đạt 109,3% DT; thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước 1.843,8 trđ, đạt 307,3% DT; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 1.655,2 trđ, đạt 183,9% DT; phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế xử lý 77,8 trđ, đạt 33,8% DT; thu khác và phạt các loại 2.696,3 trđ, đạt 96% DT.

⁽⁷⁾ Dư nợ cho vay của NHCS về cho vay hộ nghèo 60,7 tỷ đồng với 2.307 hộ; cho vay hộ cận nghèo 21,9 tỷ đồng với 746 hộ; cho vay hộ mới thoát nghèo 47,5 tỷ đồng với 1.625 hộ; cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn 1,01 tỷ đồng với 29 hộ; cho vay nước sạch VSMT nông thôn 21,9 tỷ đồng với 1.490 hộ; cho vay giải quyết việc làm 8,5 tỷ đồng với 232 hộ; cho vay XKLD 105 triệu đồng với 03 hộ; cho vay hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 66,6 tỷ

Nhìn chung về hoạt động tín dụng đối với đối tượng chính sách và hộ nghèo đã được đẩy mạnh giúp cho người vay tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi, kịp thời đáp ứng nhu cầu vốn vay đầu tư phát triển sản xuất cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn.

10. Về đầu tư phát triển

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 660 tỷ đồng, bằng 101,5% KH, tăng 4,8% so với cùng kỳ.

Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản là 155.227 triệu đồng, để đầu tư xây dựng 120 công trình, trong đó: Vốn ngân sách tỉnh năm 2019 được phép kéo dài sang năm 2020 (tiền sử dụng đất hỗ trợ xây dựng nông thôn mới và đường liên xã huyện Kông Chro) 4.128 triệu đồng; vốn xổ số kiến thiết 14.400 triệu đồng, vốn ngân sách huyện 35.187 triệu đồng, vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững - Hỗ trợ theo Quyết định 275/QĐ-TTg 25.900 triệu đồng, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững - Chương trình 135 là 14.188 triệu đồng, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 61.424 triệu đồng. Tính đến ngày 30/11/2020, thi công đạt 98% khối lượng, giải ngân đạt 149.974 triệu đồng, đạt 96% kế hoạch vốn. Ước đến 31/12/2020, tất cả các hạng mục công trình được đầu tư xây dựng hoàn thành, đưa vào sử dụng và giải ngân đảm bảo theo kế hoạch vốn đã giao.

11. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường: Hoàn thành kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; triển khai công tác lập quy hoạch sử dụng đất năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Trong năm đã cấp mới 274 giấy CNQSD đất, với diện tích 220,92 ha, lũy kế từ trước đến nay đã cấp 14.187 giấy CNQSD đất, với tổng diện tích 15.492,21 ha.

Công tác bồi thường, GPMB: Tập trung triển khai và hoàn thành việc bồi thường, GPMB để xây dựng các công trình thuộc dự án đầu tư năm 2020, trong đó đã hoàn thành việc bồi thường, GPMB để bàn giao mặt bằng xây dựng dự án cầu Yang Trung.

Việc cấp nước sinh hoạt, thu gom, xử lý rác thải, chỉnh trang đô thị, chiếu sáng công cộng được tổ chức thường xuyên, với tổng khối lượng cung cấp nước sinh hoạt được 151.735 m³; thu gom, xử lý rác thải được 1.740 tấn, thu phí vệ sinh môi trường được 268 triệu đồng.

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường được tăng cường. Trong năm đã phát hiện và xử lý 05 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản và đất đai, xử phạt 69 triệu đồng, tịch thu 48m³ cát; giải quyết 02 bản kế hoạch bảo vệ môi trường, lũy kế đến nay đã xác nhận 97 bản cam kết BVMT, 11 đề án bảo vệ môi trường đơn giản, 16 bản kế hoạch BVMT.

12. Công tác quản lý quy hoạch, trật tự đô thị: Hoàn thành việc điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Kông Chro đến năm 2035; Quy hoạch chi tiết

đồng với 1.972 hộ; cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo QĐ 167 là 1,5 tỷ đồng với 1.473 hộ; cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo QĐ 167 là 3,6 tỷ đồng với 146 hộ; cho vay hộ ĐBDTTS đặc biệt khó khăn theo QĐ 54 là 0,23 tỷ đồng với 30 hộ; cho vay hộ ĐBDTTS đặc biệt khó khăn theo QĐ 755 là 1,56 tỷ đồng với 108 hộ; cho vay ĐBDTTS theo QĐ 2085 là 0,44 tỷ đồng với 18 hộ.

xây dựng tỉ lệ 1/500 tại 3 điểm dân cư thuộc tổ dân phố 1, tổ dân phố Plei Hlektu, thị trấn Kông Chro; Quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung tâm phía Đông sông Ba thuộc Tổ dân phố 1 và Tổ dân phố 2, thị trấn Kông Chro.

Thiết lập trật tự, kỷ cương trong quản lý quy hoạch và kiến trúc đô thị; phát triển hạ tầng đô thị như điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Kông Chro; thực hiện đầu tư, mở rộng, nâng cấp chỉnh trang đô thị; xây dựng vỉa hè, mương thoát nước,... Gắn việc phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, quy hoạch chung xây dựng cấp xã; tăng cường xử lý vi phạm về trật tự xây dựng; tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng không phép, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng quy hoạch,... Đã xử lý 04 trường hợp vi phạm hành chính về lĩnh vực xây dựng với số tiền 62,5 triệu đồng.

II. VỀ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án quy hoạch phát triển ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2020; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tăng cường các biện pháp duy trì sĩ số học sinh, quản lý, chỉ đạo công tác dạy thêm, học thêm. Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia, đến nay toàn huyện có 10 trường đạt chuẩn Quốc gia, chiếm tỷ lệ 31,25%; tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS; nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”; chú trọng phát huy vai trò của các Trung tâm học tập cộng đồng. Tập trung kiện toàn, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy, đội ngũ giáo viên đảm bảo phù hợp với quy mô, chức năng, nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục hiện nay.

Kết thúc năm học 2019 - 2020 toàn huyện có 13.647 HS, đạt 101,84% so với KH⁽⁸⁾, tỉ lệ duy trì sĩ số học sinh đạt 99,76%; có 240 thí sinh tham gia kỳ thi THPT năm 2020 (trong đó có 30 thí sinh tự do), kết quả có 224 thí sinh đạt, chiếm tỷ lệ 89,96% (trong đó, Trường THPT Hà Huy Tập 149/150 thí sinh đạt; Trung tâm GDNN-GDTX và thí sinh tự do đạt 75/89; 01 thí sinh tự do bỏ thi); huyện đã xuất ngân sách 30,9 triệu đồng để hỗ trợ cho 103 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa để các em có thêm điều kiện đi lại, ăn ở trong thời gian tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020. Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2019-2020 cho 659 học sinh, đạt 99,85%, tăng 0,75% so với năm học trước; cử 21 học sinh tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh, kết quả đạt 01 giải nhất, 01 giải ba và 02 giải khuyến khích.

⁽⁸⁾ Tổng số học sinh cuối năm học 2019-2020 có 13.647 HS, đạt 101,84% so với KH; trong đó: Mầm non 3.246 cháu; Tiểu học 6.325 HS, THCS 3.387 HS, THPT 619 HS, bổ túc văn hóa bậc THPT 70 HS. Kết quả học tập: Bậc mầm non: Bé khỏe 1.156 cháu, chiếm 35,6%; bé ngoan 1.368 cháu, chiếm 42,1%; bé đạt yêu cầu 722 cháu, chiếm tỷ lệ 22,24%. Bậc tiểu học: Hoàn thành tốt 1.682 HS, chiếm tỷ lệ 26,59%; Hoàn thành 4.426 HS, chiếm tỷ lệ 70%; chưa hoàn thành 214 HS, chiếm tỷ lệ 3,4%. Bậc THCS: Giỏi 177 HS, chiếm 5,2%; khá 902 HS, chiếm 26,6%; trung bình 2.138 HS, chiếm 63,1%; yếu 169 HS, chiếm 5%; kém 01 HS, chiếm 0,03%. Bậc THPT: Giỏi 66 HS, chiếm 10,7%; khá 230 HS, chiếm 37,2%; TB 281 HS, chiếm 45,3%; yếu 42 HS, chiếm 6,79%; bổ túc văn hóa: khá 69 HS, trung bình 01 HS.

Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện bậc mầm non và bậc THCS, kết quả đạt 39/43 giáo viên (*mầm non đạt 13/16 giáo viên, THCS 26/27 giáo viên*); cử học sinh lớp 9 tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh, kết quả đạt 01 giải nhất, 01 giải ba và 02 giải khuyến khích. Tham gia Hội thi “*Bé mầm non vui khỏe*” cấp tỉnh lần thứ nhất, đoàn đã đạt giải ba toàn đoàn. Tổ chức Hội thi “*Chúng em kể chuyện Bác Hồ*” ở lứa tuổi học sinh Tiểu học và THCS, với 35 học sinh tham gia dự thi.

Giải quyết chế độ cho học sinh bán trú, với kinh phí 3,5 tỷ đồng và cấp hỗ trợ 175.925 kg gạo cho học sinh bán trú theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ; hỗ trợ 1,4 tỷ đồng chi phí học tập cho học sinh theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP; hỗ trợ 166,7 triệu đồng cho học sinh khuyết tật theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC; hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mầm non, với kinh phí 1,52 tỷ đồng.

Hội chữ thập đỏ huyện đã phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND xã Chư Krey và nhóm từ thiện Pleiku (*do ông Trần Ngọc Sơn, địa chỉ: 28 Nơ Trang Long, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai làm Trưởng nhóm*) xây dựng và nghiệm thu, bàn giao 01 phòng học tại điểm trường làng Lơ Bơ của Trường mầm non Sơn Ca, xã Chư Krey, với tổng kinh phí 150.

Phối hợp với các cơ quan chức năng mở các lớp bồi dưỡng chính trị hệ cho toàn thể đội ngũ giáo viên ngành, đồng thời bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên là cán bộ quản lý và giáo viên. Hoàn thành công tác tuyển sinh các bậc học. Thực hiện luân chuyển 18 cán bộ quản các trường học trên địa bàn huyện, bổ nhiệm mới 06 cán bộ quản lý và bổ nhiệm lại 04 cán bộ quản lý; tiến hành phân công, luân chuyển giáo viên về giảng dạy tại các điểm trường và tổ chức khai giảng năm học mới 2020-2021. Năm học 2020-2021, toàn huyện có 32 trường ở 4 bậc học và 01 trường mầm non tư thục, với 543 lớp và 04 nhóm trẻ tư thục, với 13.980 học sinh⁽⁹⁾, đạt 100,57%KH; nhân dịp khai giảng năm học mới đã trao tặng 76 xuất học bổng gia đình Phạm Hồng, với số tiền 38 triệu đồng cho 76 em học sinh nghèo vượt khó học giỏi; từ các nguồn tài trợ đã tặng 155 xuất học bổng, với kinh phí trên 160 triệu đồng và một số sách, vở, đồ dùng học tập cho học sinh.

Nhìn chung, về chất lượng học sinh ngày được nâng lên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư theo hướng kiên cố hoá, chuẩn hoá. Hoạt động dạy và học đảm bảo theo kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm được toàn ngành thực hiện nghiêm túc, tích cực, công tác dạy và học theo Chương trình sách giáo khoa mới của lớp 1 được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Ngành Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục duy trì giữ vững thành quả công tác duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS. Quan tâm chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm, tình trạng lạm thu dưới mọi hình thức. Các chế độ chính sách cấp hỗ trợ cho học sinh được thực hiện đảm bảo đúng quy định. Công tác duy trì sĩ số học sinh luôn được các cấp, các ngành quan tâm, cùng phối hợp tuyên truyền, vận động học sinh đến trường; tuy nhiên,

⁽⁹⁾ Trong đó: Bậc học Mầm non: 3.159 học sinh/ 129 lớp và 04 nhóm trẻ tư thục (*giảm 87 trẻ và tăng 01 lớp so với năm học trước*); Bậc học Tiểu học: 6.436 học sinh/292 lớp (*tăng 05 lớp, tăng 159 học sinh so với đầu năm học trước*); Bậc học THCS: 3.558 học sinh/104 lớp (*tăng 06 lớp, tăng 171 học sinh so với đầu năm học trước*); Bậc học THPT: 827 học sinh/18 lớp, tăng 61 học sinh so với đầu năm học trước.

trong thời gian nghỉ học để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 một số học sinh, đặc biệt là học sinh bậc THCS đã nghỉ học để cưới vợ, cưới chồng, một số em bỏ học đi làm xa, một số em có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên các em bỏ học để phụ giúp gia đình, một số em lười học dẫn đến tình trạng bỏ học giữa chừng tăng lên, trong năm học 2019-2020 có 60 học sinh bỏ học, chiếm tỷ lệ 0,44% (trong đó Trường THPT Hà Huy Tập 26 học sinh bỏ học).

III. VỀ ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI, PHÚC LỢI XÃ HỘI VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC

1. Về bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- **Công tác giảm nghèo:** Các chương trình mục tiêu giảm nghèo đã được triển khai đồng bộ với nội dung, giải pháp phù hợp, tạo điều kiện cho người nghèo phát triển kinh tế hộ gia đình để vươn lên thoát nghèo. Tập trung tuyên truyền, vận động các hộ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất, tăng thu nhập, giảm nghèo, đến tháng 9 năm 2020 có 100% hộ nghèo đủ điều kiện đã được vay vốn ưu đãi phát triển sản xuất tại Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện.

Triển khai điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020, với kết quả trên toàn huyện còn 1.927 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 15,91%, giảm 7,24% so với cuối năm 2019, vượt 0,04% so với Nghị quyết HĐND huyện và KH tỉnh giao (*trong đó 1.871 hộ nghèo là người đồng bào DTTS, chiếm 97,09% tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện*); 1.105 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 9,13%, giảm 1,15% so với cuối năm 2019 (*trong đó 954 hộ cận nghèo là người đồng bào DTTS, chiếm 86,33% tỷ lệ hộ cận nghèo toàn huyện*).

- **Chính sách xã hội:** Thực hiện tốt việc chăm lo đời sống cho hộ gia đình chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội. Thực chi trợ cấp cho đối tượng chính sách, người có công, bảo trợ xã hội đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng định mức, với kinh phí trên 18,8 tỷ đồng.

Trong dịp Tết Nguyên đán từ các nguồn hỗ trợ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, doanh nghiệp đã hỗ trợ cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo trên địa bàn huyện với 8.050 suất quà cho các hộ nghèo, đối tượng chính sách; hỗ trợ 65 thôn, làng, tổ dân phố đồng bào dân tộc thiểu số đón Tết Nguyên đán; thực hiện hỗ trợ kinh phí Tết cho 969 cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cán bộ công chức, chuyên trách, không chuyên trách cấp xã; thăm, chúc Tết các đơn vị trực Tết; ngoài ra các xã, thị trấn đã thăm tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân dịp Tết, với tổng trị giá trên 2,91 tỷ đồng; việc cấp quà cho các đối tượng đảm bảo cấp đầy đủ, kịp thời và theo định mức, đối tượng quy định. Tổ chức tiếp nhận và cấp phát 111.765 kg gạo cứu đói của Chính phủ trong trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 và thời gian giáp hạt đầu năm 2020 cho 1.506 hộ/7.451 khẩu thiếu đói⁽¹⁰⁾, việc cấp phát đảm bảo đúng đối tượng, định mức quy định.

Tổ chức tốt các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 73 năm Ngày TBLS (27/7/1947-27/7/2020) và đón 02 hài cốt liệt sĩ vào Nghĩa trang Liệt sĩ huyện (*do Đội K52 Bộ*

⁽¹⁰⁾ Trong đó: 64.770 kg gạo cứu đói của Chính phủ trong thời gian giáp hạt đầu năm 2020 cho 879 hộ/4.318 khẩu thiếu đói; 46.995 kg gạo cứu đói trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 của Chính phủ cho 627 hộ/3.133 khẩu thiếu đói.

Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai đã quy tập trên địa bàn xã Đăk Kơ Ning). Tổ chức thăm, tặng quà cho các cụ tròn 90, 100 tuổi với kinh phí 21,1 triệu đồng.

Đã phối hợp với các nhà hảo tâm trao tặng quà cho 8.116 lượt hộ nghèo, người đồng bào DTTS, học sinh có hoàn cảnh khó khăn với kinh phí trên 2,7 tỷ đồng. Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho 04 hộ nghèo tại xã Đăk Tô Pang từ nguồn tài trợ của Đảng ủy Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, với kinh phí 200 triệu đồng.

- **Lao động việc làm:** Phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Gia Lai mở 06 lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho khoảng 180 học viên trên địa bàn xã Chợ Long, Ya Ma, Đăk Song, với kinh phí 370 triệu đồng. Trong năm 2020, giải quyết việc làm cho khoảng 715 lao động, đạt 103% KH.

- **Tình hình hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19:**

Đã hoàn thành việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho 21.480 đối tượng BTXH, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công cách mạng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện, với kinh phí 17,13 tỷ đồng ⁽¹⁾; còn lại 151 đối tượng không thực hiện hỗ trợ (nguyên nhân: Đối tượng đã chết, chuyển khẩu, tách hộ đi nơi khác sinh sống và một đối tượng bị trùng lặp).

- **Bảo hiểm xã hội:** Công tác đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện theo quy định. Ước đến cuối năm đạt 97,32% tỷ lệ bao phủ BHYT, đạt so với NQ HĐND huyện và chỉ tiêu tỉnh giao.

Thu BHXH, BHTN, BHYT ước đạt 77,71 tỷ đồng, đạt 108,8% KH; chi BHXH, BHYT, BHTN trên 22,36 tỷ đồng, đạt 100% KH. Thanh toán chi phí khám chữa bệnh 6,9 tỷ đồng với trên 24.600 lượt người.

2. Thực hiện chính sách dân tộc và định canh định cư

- **Thực hiện chính sách dân tộc:** Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn, tiếp tục phát huy vai trò tích cực của các già làng, trưởng thôn; trong năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt danh sách 64 người có uy tín trong đồng bào DTTS; phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tổ chức Hội nghị gặp mặt người có uy tín đầu năm 2020 và thăm hỏi, tặng quà cho người có uy tín Nhân dịp Tết cổ truyền của người đồng bào DTTS, với kinh phí 34 triệu đồng; tổ chức thăm hỏi 01 gia đình người có uy tín từ trần, với kinh phí 500.000 đồng; cử 58 cán bộ thôn, làng tham gia tập huấn triển khai thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg, Quyết định 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh; tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở thuộc Chương trình 135 cho 1.100 học viên/28 lớp với kinh phí 624 triệu đồng.

Thực hiện hỗ trợ nước sinh hoạt cho 280 hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, hộ nghèo ở xã khu vực III; thôn, làng đặc biệt khó khăn thiếu nước sinh hoạt theo Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, với kinh phí 420 triệu đồng.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS, trong năm 2020 toàn

⁽¹⁾ Trong đó: 482 đối tượng BTXH; 13.864 người thuộc hộ nghèo; 6.085 người thuộc cận hộ nghèo; 828 người có công với cách mạng; 30 hộ kinh doanh khai thuế dưới 100 triệu đồng; 190 người lao động tự do không có giao kết hợp đồng lao động.

huyện có 48 cặp và 7 trường hợp vợ hoặc chồng tảo hôn, tăng 18 cặp và giảm 11 trường hợp vợ hoặc chồng tảo hôn so với năm 2019, không có trường hợp kết hôn cận huyết thống.

- **Thực hiện ổn định bố trí dân cư:** Để giúp các hộ dân ổn định cuộc sống và theo đúng nguyện vọng, huyện tiếp tục đề nghị tỉnh xem xét và sớm hỗ trợ ổn định bố trí dân cư cho 13 hộ/63 khẩu của làng H'rách, xã Đăk Kơ Ning từ bố trí tập trung sang ổn định tại chỗ và hỗ trợ ổn định bố trí dân cư tại chỗ cho 10 hộ/60 khẩu tại làng H'rách (*làng Yama Kur và thôn Ninh bình cũ*), xã Đăk Kơ Ning.

Chỉ đạo các ngành chức năng của huyện, UBND các xã: Yang Nam, Yang Trung, Chợ Glong, Đăk Pơ Pho chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Phương án bố trí xen ghép ổn định dân di cư tự do cho 58 hộ dân (*đã được UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 12/8/2020*) ngay sau khi được tỉnh phân bổ kinh phí.

IV. VỀ VĂN HÓA, THỂ DỤC THỂ THAO, Y TẾ

1. Về văn hóa: Công tác bảo tồn các di sản văn hóa, di tích lịch sử được phát huy nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Tổ chức Liên hoan không gian Văn hóa Công chiêng huyện Kông Chro năm 2020, với hơn 800 nghệ nhân tham gia biểu diễn; qua Liên hoan đã khen thưởng cho 07 tập thể và 10 cá nhân hiện còn lưu giữ nhiều bộ Công chiêng và trao thưởng cho 51 tiết mục và 08 đoàn đạt thành tích xuất sắc tại Liên hoan; huyện cũng đã thành lập đoàn nghệ nhân tham gia Lễ hội cầu Huê năm 2020 tại thị xã An Khê. Hoàn thành công tác kiểm kê công chiêng trên địa bàn huyện, qua kiểm kê trên địa bàn huyện hiện còn 538 bộ công chiêng. Đã xét và công nhận 56/74 thôn, làng, tổ dân phố văn hóa năm 2019, chiếm tỷ lệ 75,67% và tổ chức tổng kết 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000-2020 và đã khen thưởng cho 27 tập thể, gia đình văn hóa. Hoàn chỉnh hồ sơ và đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “nghệ nhân ưu tú” năm 2021 cho 03 nghệ nhân trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục hướng dẫn các thôn, làng, tổ dân phố rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung hương ước sau khi sáp nhập, trong năm 2020 đã có 27 thôn, làng xây dựng mới hương ước và 14 thôn, làng sửa đổi, bổ sung hương ước. Tổ chức rà soát và hoàn chỉnh danh sách hồ sơ 981 hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng chính sách đề nghị hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất năm 2020.

Trong năm 2020, huyện đã thành lập 03 Trung tâm Văn hóa Thể thao xã: Xã Đăk Pơ Pho, Đăk Song, Chư Krey, đến nay toàn huyện có 10 xã đã thành lập Trung tâm Văn hóa Thể thao (*còn xã SRó, Chợ Glong, Kông Yang và thị trấn Kông Chro chưa thành lập Trung tâm Văn hóa Thể thao*).

2. Về thể dục thể thao, truyền thanh truyền hình:

- **Thể dục thể thao:** Phong trào thể dục thể thao quần chúng được duy trì thường xuyên. Phối hợp với Hội liên hiệp Phụ nữ huyện tổ chức giải bóng chuyền nữ nhân dịp kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, với 16 đội/192 vận động viên tham gia; tổ chức giải bóng chuyền nam các DTTS, với trên 150 vận động viên; tổ chức giải bóng chuyền nam truyền thống năm 2020, với 15 đội/150 vận động viên tham gia. Tham gia Hội thi Thể thao các dân tộc

thiếu số tỉnh Gia Lai năm 2020, kết quả đạt 02 huy chương vàng, 01 huy chương bạc, 01 huy chương đồng. Xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở và Đại hội Thể dục thể thao huyện Kông Chro lần thứ VII năm 2021.

- **Thông tin, truyền thanh truyền hình:** Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền mừng Đảng, mừng xuân năm 2020; Đại hội đảng các cấp; kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tuyên truyền về Luật phòng, chống tác hại của rượu bia, Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Trong năm đã lắp đặt 05 pa nô lớn, treo 888m² panô nhỏ, 148 câu khẩu hiệu tuyên truyền và trên 1.200 lá cờ các loại; đã tiếp nhận và cấp phát trên 1.345 tờ rơi, áp phích tuyên truyền về số hóa truyền hình mặt đất, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và hạn chế tập trung đông người nhằm phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đảm bảo thu, phát sóng các chương trình truyền thanh, truyền hình của Trung ương và địa phương trên các hệ thống; đã xây dựng được 273 chương trình thời sự địa phương và tuyên truyền; thực hiện truyền thanh - truyền hình được 21.190 giờ, đạt 95,5%KH (trong đó, truyền hình được 17.207 giờ, đạt 92,5% KH; truyền thanh được 4.400 giờ, đạt 103,5%KH).

Chỉ đạo UBND xã Kông Yang tổ chức tiếp nhận và vận hành Đài truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông do Quỹ Thiện Tâm thuộc Tập đoàn Vingroup tài trợ lắp đặt.

3. Về Y tế:

Tích cực triển khai tốt công tác y tế dự phòng, tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được chú trọng; toàn huyện có 03/14 trạm Y tế xã có Bác sĩ, chiếm tỉ lệ đạt 21,42%, đạt 100 KH năm 2020; 13/13 xã đạt tiêu chí quốc gia về Y tế, đạt 100%KH; 11,76 giường bệnh/1 vạn dân.

Trong năm có 10 trường hợp mắc sốt rét, 09 bệnh nhân lao cá thể mới. Đã tổ chức khám chữa bệnh cho 27.950 lượt người; tiêm chủng đủ liều cho 1.202 trẻ dưới 01 tuổi, đạt 94,65%KH; tiêm vắc xin phòng bệnh Bạch hầu cho 1.291 trẻ, đạt tỷ lệ 96,84%. Trong dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội 2020, đã tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm tại 178 cơ sở trên địa bàn huyện, qua kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính 06 hộ kinh doanh, với số tiền 12.050 triệu đồng; xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm, với 17 người mắc, không có trường hợp tử vong; tổ chức truyền, vận động hiến máu tình nguyện năm 2020, với 1.027 người người ký tham gia hiến máu và tiếp nhận được 502 đơn vị máu đạt tiêu chuẩn, đạt 111,56 % KH.

Tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản - KHHGD; dân số trung bình năm 2020 ước 55.256 người, bằng 100%KH; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,5%, đạt so với kế hoạch giao. Trong năm 2020, số trẻ sinh 1.055 trẻ, đạt 100%KH; trong đó trẻ là con thứ 3 trở lên là 179, chiếm tỷ lệ 16,96%.

* Công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết

Trong năm 2020, trên địa bàn huyện có 210 trường hợp mắc sốt xuất huyết, tập trung chủ yếu ở 07 đơn vị cấp xã: Thị trấn Kông Chro, Kông Yang, Chợ Glong, Đăk Kơ Ning, An Trung, Sró, Ya Ma. Ngành Y tế huyện đã tổ chức phu hóa chất diệt muỗi và phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn tổ chức chiến dịch vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, bọ gây phòng, chống

bệnh sốt xuất huyết trong nhân dân. Các trường hợp mắc sốt xuất huyết được thu dung điều trị và chuyển tuyến kịp thời, không có trường hợp tử vong.

** Công tác phòng, chống Covid-19:*

Huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn huyện trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; triển khai các hoạt động vừa phòng, chống dịch, bệnh Covid-19, vừa phát triển kinh tế theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp người dân trong việc khai báo y tế điện tử tự nguyện và thực hiện cài đặt ứng dụng Bluezone để được cảnh báo người lây nhiễm Covid-19 giúp bảo vệ bản thân và gia đình trong phòng, chống dịch bệnh; truyền thông điệp 5K trong phòng, chống Covid-19 (*khẩu trang, khử khuẩn, khoảng cách, không tụ tập đông người và khai báo y tế*).

Ngành Y tế huyện đã triển khai công tác sàng lọc, phân luồng, giám sát dịch tễ, duy trì đội phản ứng nhanh, chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, trang thiết bị, vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thực hiện cách ly y tế tại nhà đối với 305 trường hợp công dân đi từ vùng dịch về địa bàn huyện (*trong đó 244 trường hợp tự nguyện cách ly tại nhà và 61 trường hợp có quyết định cách ly y tế*) và đã phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai lấy mẫu xét nghiệm đối với 06 trường hợp đi từ vùng có dịch về địa bàn huyện và tất cả đều có kết quả âm tính. Huyện đã xuất ngân sách 279 triệu đồng phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện.

4. Công tác phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể: Thực hiện quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức đoàn thể, thực hiện có hiệu quả việc vận động quần chúng tham gia các hoạt động phong trào tại địa phương, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội ở khu dân cư, triển khai tích cực cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" tạo sự đồng thuận trong xã hội, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân thông qua các cuộc vận động. Thực hiện có hiệu quả các nội dung giám sát và phản biện xã hội.

V. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương: Duy trì nghiêm các chế độ trực, tuần tra canh gác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hoàn thành công tác tuyển quân và tổ chức lễ giao nhận quân năm 2020 đạt 100% chỉ tiêu và triển khai công tác tuyển quân năm 2021. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng theo kế hoạch năm 2020.

2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội: Tiếp tục tổ chức triển khai công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; tuyên truyền phòng chống tội phạm, phòng chống Fulro, Tin lành Đêgar, Tà đạo Hà Môn. Đã tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức phòng chống tội phạm trong nhân dân. Tổ chức phát động bằng hình thức trực quan, cùng họp bàn tại các thôn làng và hội nghị tại các xã, thị trấn với chủ đề "*Không giải quyết mâu thuẫn bằng đánh nhau và phạt vạ đông người; tuyên truyền luật giao thông, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ; Diễn đàn Công an lắng nghe ý kiến nhân dân*", phòng chống tin dụng đen,... tại 108 thôn, làng, tổ dân phố với khoảng 10.025 lượt người tham dự; Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình "làng tự quản gắn chốt ANTT" tại 71

thôn làng với 965 thành viên và 12 chôt ANTT, mô hình "tiếng loa giao thông" tại 14 xã, thị trấn; mô hình trường học an toàn về ANTT theo “Theo phương châm tự phòng, tự bảo vệ” trên địa bàn. Đã triển khai hiệu quả kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Canh Tý 2020; Đã tăng cường tập trung xử lý về an ninh tôn giáo. Nhìn chung, tình hình trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, các loại tội phạm được tập trung đấu tranh, trấn áp và xử lý kịp thời, không để xảy ra các loại tội phạm băng ỏ nhóm, liên quan đến “tín dụng đen”, mua bán người.

- Vi phạm hành chính: Xảy ra 43 vụ, 69 đối tượng (*tăng 31 vụ, tăng 38 đối tượng so với cùng kỳ*). Làm bị thương 11 người, gây thiệt hại trên 25 triệu đồng. Đã xử phạt hành chính 36 vụ, 62 đối tượng với số tiền 77 triệu đồng.

- Phạm pháp hình sự: Phát hiện 22 vụ, 29 đối tượng (*tăng 02 vụ, 02 đối tượng so với cùng kỳ*). Làm chết 01 người, bị thương 11 người, thiệt hại tài sản khoảng 440 triệu đồng. Tỷ lệ điều tra 20/22 vụ đạt 90,9%, trọng án đạt 100%. Làm chết 01 người, bị thương 11 người, thiệt hại tài sản khoảng 440 triệu đồng.

- Phạm pháp kinh tế: Phát hiện 32 vụ, 4 đối tượng (*tăng 08 vụ, giảm 04 đối tượng so với cùng kỳ*). Tạm giữ 58,49m³ gỗ các loại, 05 xe ô tô. Đã xử lý 07 vụ, 12 đối tượng với số tiền 125 triệu đồng.

- Phạm pháp môi trường: Phát hiện 04 vụ, 04 đối tượng (*tăng 01 vụ, giảm 05 đối tượng so với cùng kỳ*). Tạm giữ 08 m³ cát, 07 m³ đá, 01 ô tô, 02 máy đào. Đã xử lý vi phạm hành chính 03 vụ, 04 đối tượng với số tiền 13 triệu đồng.

- Phạm pháp về ma túy: Phát hiện 09 vụ, 12 đối tượng (*tăng 04 vụ, tăng 03 đối tượng so với cùng kỳ*). Trong đó khởi tố điều tra 01 vụ, 01 đối tượng; xử lý vi phạm hành chính 06 vụ, 11 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 7,5 triệu đồng.

- Tai, tệ nạn xã hội, cháy nổ: Xảy ra 22 vụ, làm 19 người chết, 16 người bị thương, thiệt hại khoảng 360 triệu đồng (*tăng 06 vụ, 06 người chết, 14 người bị thương so với cùng kỳ*), gồm: 10 vụ tự tử làm 10 người chết (*tăng 02 vụ, 02 người chết so với cùng kỳ*); 02 vụ cháy (*không tăng, không giảm so với cùng kỳ*); 06 vụ đuối nước làm 06 người chết (*tăng 04 vụ, 04 người chết so với cùng kỳ*); 01 vụ ngộ độc thực phẩm làm 16 người bị thương (*tăng 01 vụ so với cùng kỳ*); 01 vụ nô (*không tăng, không giảm so với cùng kỳ*); 02 vụ tai nạn khác làm 02 người chết (*tăng 01 vụ, 01 người chết so với cùng kỳ*).

- Công tác thu hồi vũ khí, vật liệu nổ: Đã vận động, tiếp nhận, thu hồi 185 vũ khí, công cụ hỗ trợ, cụm chi tiết chế tạo súng (gồm: 98 súng hơi, 18 súng săn tự chế, 55 vũ khí thô sơ, 13 linh kiện, 01 súng quân dụng).

- Công tác đảm bảo an toàn giao thông: Tập trung tuần tra, kiểm soát giao thông phát hiện 1.976 trường hợp vi phạm (*giảm 514 trường hợp so với cùng kỳ*). Tạm giữ 12 xe ô tô, 250 xe mô tô, 960 giấy tờ các loại. Đã xử phạt hành chính trên 1,18 tỷ đồng.

- Tai nạn giao thông: Xảy ra 10 vụ, 10 người chết, 06 người bị thương (*không tăng giảm số vụ, tăng 02 người chết, giảm 05 người bị thương so với cùng kỳ*). Làm hư hỏng 01 xe ô tô, 09 xe mô tô, thiệt hại tài sản khoảng 120 triệu đồng.

3. Công tác Tư pháp: Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác PBGDPL năm 2019 và ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2020. Ban hành kế hoạch theo đổi thi hành pháp luật năm 2020; phối hợp tổ chức phiên tòa giả định tại Trường

PTDT Bán trú TH&THCS xã Sró và Trường PTDT Bán trú TH&THCS Nguyễn Khuyến cho hơn 700 học sinh, thầy, cô giáo, phụ huynh học sinh, Bí thư và Phó Bí thư Chi đoàn cơ sở.

Công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời. Trong năm đã tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại các xã, thị trấn được 267 buổi với 20.164 lượt người tham dự. Đăng ký hộ tịch 3.270 trường hợp, chứng thực 7.733 trường hợp. Tiếp nhận thụ lý, hòa giải thành 24/29 vụ việc hòa giải ở cơ sở.

4. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân:

- **Thanh tra:** Tổ chức 16 cuộc thanh tra, gồm: 05 cuộc thanh tra tài chính; 01 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; 02 cuộc thanh tra phòng chống tham nhũng; 06 cuộc thanh tra về công tác quản lý, bảo vệ rừng; 02 cuộc thanh tra về sử dụng quỹ Bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao, đấu thầu thuốc chữa bệnh. Đã hoàn thành 14 cuộc, thu hồi nộp ngân sách nhà nước 271,2 triệu đồng⁽¹²⁾, đã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm những cán bộ công chức có liên quan.

- **Công tác tiếp công dân:** Duy trì chế độ trực tiếp công dân. Từ đầu năm đến nay Ban Tiếp công dân huyện đã tiếp 05 lượt công dân (tiếp định kỳ), giảm 05 lượt so với cùng kỳ, không có đoàn đông người. Qua các buổi tiếp công dân, đã hướng dẫn công dân đến các cơ quan chức năng để được giải quyết theo quy định.

- **Công tác xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Đã tập trung xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận mới 36 đơn⁽¹³⁾ (giảm 10 đơn so với cùng kỳ), thuộc thẩm quyền UBND huyện 18 đơn; 16 đơn thuộc thẩm quyền của cơ quan, ban, ngành, UBND cấp xã; công dân tự rút 02 đơn. Đã xử lý, giải quyết 36/36 đơn, đạt 100%.

- **Công tác phòng chống tham nhũng:** Tiếp tục tổ chức quán triệt và chỉ đạo thực hiện hiện nghiêm Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20/12/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 17/02/2016 của Tỉnh ủy Gia Lai; Chỉ thị số 05-CT/HU ngày 31/3/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kông Chro về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 20/01/2020 của UBND huyện Kông Chro về thực hiện công tác PCTN năm 2020. Qua theo dõi chưa phát hiện trường hợp tham nhũng.

5. Thi hành án dân sự: Thụ lý 258 việc; đã thi hành xong 128/154 việc có điều kiện thi hành, đạt 83,1% so với số việc phải thi hành, vượt 3% so với chỉ tiêu giao; đã giải quyết 1.631 triệu đồng, đạt 43,4% so với số việc có điều kiện thi hành, vượt 5% so với chỉ tiêu giao giao.

6. Công tác nội vụ: Tổ chức đánh giá và tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện,

⁽¹²⁾ Trong đó thu hồi: UBND thị trấn Kông Chro 38,4 trđ; Phòng Dân tộc 56,2 trđ; UBND xã Đăk Pling 9,9 trđ; Trường THCS Quang Trung 11,6 trđ; TTVHTT&TT 33,3 trđ; UBND xã Yang Nam 121,8 trđ.

⁽¹³⁾ 32 đơn kiến nghị, đề nghị; 04 đơn khiếu nại.

bộ máy hành chính theo quy định⁽¹⁴⁾. Thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý nhà nước về chính quyền địa phương, công tác thi đua khen thưởng, công tác cán bộ, chính sách đối với cán bộ, công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, nâng lương,...⁽¹⁵⁾. Đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2020. Tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ IV. Xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức giáo viên. Cử cán bộ, công chức cấp huyện, xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chức danh, nghiệp vụ chuyên môn theo quy định.

- **Công tác tôn giáo:** Bên cạnh việc tăng cường quản lý Nhà nước về an ninh trật tự lĩnh vực tôn giáo, các địa phương đã tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; một số chức sắc tôn giáo tổ chức các hoạt động trao quà, nhân đạo, từ thiện nhân dịp Tết Nguyên đán.

- **Công tác thi đua khen thưởng:**

Khen thưởng trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch nhà nước năm 2019 cho: 09 tập thể và 19 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua quyết thắng thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng; 06 tập thể và 11 cá nhân có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTK; 08 tập thể tiên tiến và 71 cá nhân danh hiệu chiến sĩ tiên tiến trong lực lượng công an cấp xã đã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 15 cá nhân danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch nhà nước; 32 tập thể và 165 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch nhà nước. Quyết định tặng giấy khen cho 105 tập thể và 199 cá nhân trong công tác nhân đạo, cứu trợ xã hội; người uy tín tiêu biểu; thực hiện tốt quy chế Dân chủ cơ sở, dân vận chính quyền; Điển hình tiên tiến; công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; công tác tuyên quân; lưu giữ nhiều bộ công chứng tại liên hoan không gian văn hóa công chứng; có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước.

⁽¹⁴⁾ Xin ý kiến giải thể Phòng Y tế, Phòng Dân tộc; thành lập Trung tâm VHHTT xã; BTC Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ IV; HĐ thẩm định thuyết minh dự án hỗ trợ PTSX thuộc CTMTQG XD NTM năm 2020; Đoàn kiểm tra công nhận duy trì chuẩn Quốc gia về phổ cập giáo dục – xóa mù chữ; Đoàn kiểm tra liên ngành chống buôn hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, vệ sinh ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh tý; Đoàn kiểm tra cơ sở SX, KD vật tư nông nghiệp và thẩm định chứng nhận cơ sở SX, KD thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP; HĐ kiểm tra, sát hạch xét chuyển công chức xã; HĐ xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”; Đoàn kiểm tra công tác Y tế trường học năm 2020; HĐ thẩm định dự án điểm nông nghiệp đảm bảo dinh dưỡng năm 2020 thuộc Chương trình hành động Quốc gia không còn nạn đói; BTC liên hoan không gian văn hóa công chứng; Đoàn thanh tra, HĐ xét công nhân tốt nghiệp THCS năm 2019-2020; BTC chợ phiên nông sản; Đoàn thanh tra mức độ đạt từng tiêu chí của xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới; HĐ thẩm định hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do nắng hạn trong mùa kho năm 2020; HĐ xét nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2019; Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu; HĐ khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; BCD tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020; BCD tổng điều tra kinh tế và điều tra cơ sở hành chính năm 2021.

⁽¹⁵⁾ Nâng lương 84 TH; phụ cấp 50TH; chuyển ngạch, xếp lương 69 TH; điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm 55 TH; Hợp đồng theo ND 68 là 01 TH; thôi việc, nghỉ hưu: 21 TH; điều động, biệt phái 21 TH; tiếp nhận 06 TH; công nhận Hiệu trưởng Trường Mầm non Tuổi Thơ.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của Tỉnh và sự lãnh đạo kịp thời, đúng đắn của Ban Thường vụ Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự điều hành của UBND huyện, sự phối hợp của Mặt trận, các đoàn thể và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện vẫn tiếp tục chuyển biến tích cực, đúng hướng, phát triển khá toàn diện.

Dự kiến có 18/20 chỉ tiêu chủ yếu năm 2020 đạt và vượt kế hoạch; tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất tương đối ổn định; sản xuất nông nghiệp đã tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đầu tư theo hướng phát triển bền vững, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật tiên tiến, gắn kết với chế biến và tiêu thụ (như liên kết chăn nuôi và tiêu thụ sản phẩm bò giữa người dân với Công ty TNHH MTV Trân Vương Phát); chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với thời tiết, thổ dưỡng của huyện nên đã hạn chế được thiệt hại do nắng hạn gây ra trên cây trồng ngắn ngày tuy nhiên đã dẫn đến chỉ tiêu về sản lượng lương thực có hạt không đạt so với kế hoạch đề ra; triển khai thu hoạch sản xuất vụ Đông Xuân, vụ mùa đạt so với kế hoạch; kế hoạch trồng rừng được triển khai quyết liệt; giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa, tổng vốn đầu tư phát triển tăng so với cùng kỳ; đã thực hiện quản lý, điều hành ngân sách đúng quy định, thực hiện triệt để tiết kiệm; các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, được phân bổ kịp thời, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư chủ động triển khai và đã giải ngân đạt theo kế hoạch giao; chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt, đặc biệt đã tập trung nguồn lực cho xã Yang Trung, dự kiến đến cuối năm 2020 sẽ đạt xã nông thôn mới; tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao và vui chơi, giải trí chào mừng các lễ lớn của đất nước; các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế tiếp tục có bước phát triển; quan tâm và chăm lo đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội cộng đồng; hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; các vấn đề bức xúc xã hội được quan tâm giải quyết; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND huyện với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể; thực hiện tốt công tác phòng chống các loại dịch bệnh như: Covid-19, Bạch hầu, tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng, sâu keo mùa thu, khảm lá sắn; công tác quản lý cơ sở trường lớp được đảm bảo; công tác in, cấp phát thẻ BHYT cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi năm 2019 kịp thời; quan tâm đến công tác giảm nghèo cho các hộ gia đình chính sách; tổ chức công tác giao quân năm 2020 đạt 100% chỉ tiêu giao; thực hiện nghiêm các chế độ trực bảo vệ, trực sẵn sàng chiến đấu; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; triển khai quyết liệt các biện pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ; chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng và tài nguyên khoáng sản; công tác CCHC được quan tâm đầu tư, chỉ đạo thực hiện nhằm tạo sự hài lòng cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, công tác cải cách hành chính năm 2019 được xếp thứ 02/17 huyện, thị xã, thành phố (tăng 01 bậc so với năm 2018).

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, đó là: Việc xuất hiện dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến mọi mặt về đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn; ý thức chấp hành phòng dịch Covid-19 của một bộ

phận người dân chưa nghiêm; chỉ tiêu sản lượng lương thực có hạt không đạt so với kế hoạch do thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng; chỉ tiêu số bác sỹ/vạn dân không đạt so với kế hoạch; quy mô chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn nhỏ, chưa tương xứng với tiềm năng của huyện; năng suất, sản lượng một số loại cây trồng không đạt kế hoạch do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; việc xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, sản phẩm OCOP gặp nhiều khó khăn; việc huy động các nguồn lực để triển khai xây dựng các tiêu chí nông thôn mới còn hạn chế; phát triển doanh nghiệp không đạt chỉ tiêu giao; còn xảy ra tình trạng lấn chiếm đất công nhưng đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn; công tác quản lý trật tự xây dựng, đất đai, tài nguyên chưa chặt chẽ, còn để xảy ra ra một số trường hợp vi phạm; tuy đã triển khai quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng nhưng tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn tăng so với cùng kỳ, trong đó đã xảy ra 02 vụ nổi cộm thuộc xã Sró và Đăk Song; việc duy trì sĩ số học sinh chưa đảm bảo, tỷ lệ học sinh học lực yếu vẫn còn cao; tệ nạn tử tử chưa được kiểm chế; công tác tiếp công dân ở một số cấp xã chưa được thực hiện đầy đủ theo quy định; công tác quản lý địa bàn chưa tốt như tại các xã: Kông Yang, Yang Trung, An Trung, Yang Nam, Đăk Pơ Pho, còn để xảy ra một số vụ khai thác khoáng sản trái phép; việc triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành của một số xã còn chậm, trình độ CNTT của một bộ phận cán bộ công chức cấp xã chưa đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT; còn để hồ sơ giải quyết trễ hạn ảnh hưởng đến công tác CCHC chung của huyện; số vụ vi phạm hành chính, phạm pháp về trật tự xã hội, vi phạm về kinh tế, môi trường, phạm pháp về ma túy, các vụ tại, tệ nạn xã hội, cháy nổ, tai nạn giao thông tăng so với cùng kỳ. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, các xã thực hiện chưa tốt phải kiểm điểm trách nhiệm; công tác quản lý cán bộ, công chức ở một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ, một số bộ phận cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, quy chế hoạt động của UBND huyện; công tác phối hợp tham mưu chỉ đạo, xử lý những khó khăn vướng mắc ở một số ngành, lĩnh vực và địa phương còn yếu kém, chưa chấp hành tốt chế độ thông tin báo cáo làm ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ và xử lý công việc của UBND huyện.

PHẦN THỨ II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH CỦA HUYỆN NĂM 2021.

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, là năm đầu để thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 trong tình hình đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội; sản xuất kinh doanh bị đình trệ; nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng; biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, thiên tai, nhất là nắng nóng, hạn hán, giông lốc, sạt lở đã gây thiệt hại nặng nề, tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Bên cạnh đó, quy mô kinh tế huyện còn rất nhỏ và thấp; nguồn nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu, thiếu lao động có tay nghề; nguồn lực huy động chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển để thực hiện các mục tiêu kinh tế chủ yếu của huyện; tỷ lệ nghèo còn cao, sức ì, sự ỷ lại vào nhà nước của một bộ phận đông đảo dân tộc thiểu số,... là những khó khăn, thách thức đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Trong bối cảnh đó, chúng ta cần tiếp tục đổi mới tư duy phát triển, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội, tận dụng các thành tựu đã đạt được trong những năm vừa qua và xu hướng chuyển dịch đầu tư, thương mại, du lịch, sự phát triển các mô hình kinh doanh mới, sự thay đổi phương thức sản xuất, tiêu dùng ... để đưa huyện nhà vươn lên mạnh mẽ. Cùng với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự đoàn kết, nhất trí, năng động sáng tạo của các cấp, các ngành đến cơ sở; sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, xã hội; sự đồng thuận, nỗ lực vượt bậc của cộng đồng doanh nghiệp và của toàn dân; sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ có hiệu quả về nhiều mặt của Tỉnh, của các sở, ngành và đặc biệt là những thành tựu kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được trong thời gian qua sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển của huyện 5 năm giai đoạn 2021-2025.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021.

1. Mục tiêu tổng quát.

Tiếp tục tập trung thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa tận dụng tốt các cơ hội, nỗ lực phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

Tiếp tục giữ vững và đảm bảo tăng trưởng hợp lý, kinh tế phát triển bền vững. Tiếp tục xác định và tập trung nguồn lực để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm là phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước huyện, xã; công tác quản lý bảo vệ rừng; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh. Ưu tiên nguồn lực và đẩy nhanh tiến độ các công trình, nhóm công trình trọng điểm và các công trình chuyên tiếp. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý thu, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện các nhiệm vụ chi. Đảm bảo công tác quy hoạch, quản lý khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, góp phần giữ vững chủ quyền quốc gia. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước và tăng cường phòng, chống tham nhũng.

2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021.

Phấn đấu năm 2021 đạt được các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội sau:

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng giá trị sản xuất tăng (giá so sánh 2010) : 10,5 % trở lên.

- (2) Tốc độ tăng trưởng các ngành:
- + Nông lâm nghiệp và thủy sản : 8,74 %.
 - + Công nghiệp - xây dựng : 11,34 %.
 - + Dịch vụ : 12,64 %.
- (3) Cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành):
- + Nông lâm nghiệp và thủy sản : 41,9 %.
 - + Công nghiệp - xây dựng : 35,5 %.
 - + Dịch vụ : 22,6 %.
- (4) Diện tích rau, hoa, cây ăn quả : 5.296,6 ha.
- + Trong đó: - Rau các loại : 4.597 ha.
- Cây ăn quả : 699,6 ha.
- (5) Diện tích cây dược liệu : 41 ha.
- (6) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn : 24,22 tỷ đồng.
- + Trong đó: Thu ngân sách huyện, xã hưởng theo phân cấp: 21,51 tỷ đồng.
- (7) Thu nhập bình quân trên đầu người : trên 33 triệu đồng.
- (8) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội : 750 tỷ đồng.
- (9) Tổng đàn gia súc : 63.200 con.
- (10) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ : 650 tỷ đồng.
- (11) Số xã đạt chuẩn nông thôn mới : 01 xã, lũy kế đạt 02 xã.
- (12) Số làng đạt chuẩn nông thôn mới : 06 làng.

2.2. Các chỉ tiêu văn hóa xã hội

- (13) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên : 1,5%.
- (14) Số lao động được tạo việc làm mới : 730 lao động.
- (15) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều 2016-2020) còn 12,9%; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3% trở lên.
- (16) Tỷ lệ lao động qua đào tạo : 46%.
- (17) Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo : 89,5%.
- (18) Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia : 37,5%
- + Trong đó, số trường đạt chuẩn quốc gia : 02 trường.
- (19) Số giường bệnh/1 vạn dân : 11,61 giường.
- (21) Số Bác sĩ/vạn dân : 5,36%.
- (21) Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm Y tế : 97,8%.
- (22) Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia: 99,92%.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

- (23) Tỷ lệ che phủ của rừng : 55,81%.
- (24) Trồng mới rừng (kể cả cây phân tán) : 450 ha.
- (25) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 87%.
- (26) Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom và xử lý ở đô thị: 82,6%.

3. Nhiệm vụ, định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực

3.1. Về phát triển kinh tế

- Tập trung đẩy mạnh đầu tư các công trình, dự án có hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế 10,5%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo hướng phát triển bền vững. Phấn đấu giá trị sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản đạt 2.057 tỷ đồng (theo giá 2010), tăng 8,74% so với năm 2020. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/7/2019 của Tỉnh ủy về bảo tồn và phát triển cây dược liệu, Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 11/11/2019 về phát triển sản xuất rau, hoa và cây ăn trái, với diện tích rau, hoa, cây ăn quả là 5.296,6 ha (gồm: trồng cây rau các loại: 4.597 ha; trồng cây ăn quả các loại: 699,6 ha) và triển khai thực hiện mô hình trồng cây dược liệu quý 41 ha. Tăng trưởng đàn gia súc với tổng đàn 63.200 con; tiếp tục tăng tỷ lệ đàn bò lai. Tăng cường công tác bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh rừng. Đẩy mạnh công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để dân yên tâm đầu tư cho sản xuất. Có biện pháp ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi.

- Nâng độ che phủ rừng năm 2021 lên 55,81%. Tiếp tục thực hiện giao khoán quản lý bảo vệ rừng từ các nguồn kinh phí và quỹ dịch vụ môi trường rừng.

- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Đề án của tỉnh của huyện về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu nông thôn mới, đặc biệt là các chỉ tiêu đăng ký xã An Trung đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2021.

- Phấn đấu giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đạt khoảng 1.715 tỷ đồng (theo giá 2010), tăng 11,34% so với năm 2020. Sản phẩm chủ yếu điện sản xuất 91.520 triệu kwh; sản phẩm cơ khí 289 tấn; xay xát chế biến nông sản, lương thực 94.198 tấn; đá xây dựng 901.250 m³. Phối hợp thực hiện 03 dự án điện gió tại xã An Trung, Chợ Glong, Yang Trung, với tổng công suất thiết kế 525MW.

- Phấn đấu đạt giá trị sản xuất ngành dịch vụ 1.079 tỷ đồng (theo giá 2010), tăng 12,64% so với năm 2020; tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ trên địa bàn đạt khoảng 650 tỷ đồng, tăng 6,6%.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Tập trung vốn đầu tư cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm. Bố trí vốn đầu tư phát triển cho các ngành, lĩnh vực phải phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và quy hoạch xây dựng nông thôn mới ở các xã. Phấn đấu tổng vốn đầu tư phát triển đạt **750 tỷ đồng, tăng 13,6%**.

- Có biện pháp tạo lập và nuôi dưỡng nguồn thu, chống thất thu; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và các đối tượng nộp thuế. Quản lý chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước đạt 24.220 triệu đồng (Trong đó: Thu ngân sách huyện, xã hưởng theo phân cấp 21.510 triệu đồng).

- Tiếp tục giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp, thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp, mở rộng thị trường để đẩy mạnh hoạt động sản xuất. Tiếp tục triển khai thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, loại bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết hoặc xử lý song song nhằm rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường,

thuế... để tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh.

3.2. Về phát triển giáo dục, văn hoá - xã hội

- Giải quyết việc làm cho khoảng 730 lao động. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo, tạo việc làm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án và các chính sách an sinh xã hội để hỗ trợ sản xuất, ổn định đời sống đối với người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều 2016-2020 xuống còn 12,9%, giảm từ 3% trở lên.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các bậc học; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào nhà trường, nhất là ứng dụng trong giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục. **Phấn đấu trong năm 2021 có 02 trường đạt chuẩn quốc gia, gồm: Trường Mầm non Hoa Mai và Trường Mầm non 19/5, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia lên 37,5%; tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 89,5%.** Chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm, lạm thu không đúng quy định. Tăng cường công tác quản lý học sinh; phòng chống tội phạm, bạo lực học đường.

- Tăng cường công tác truyền thông dân số và kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số; thực hiện mô hình gia đình ít con. Nâng cao trách nhiệm của gia đình, cộng đồng và xã hội trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo vệ trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính khi sinh. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dân số gắn với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe từ huyện đến xã. Từng bước đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân tại cơ sở; nâng cao y đức; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường các biện pháp để phòng ngừa, kiểm soát dịch bệnh; phòng, chống nghiện ma túy, nhiễm HIV,... Thực hiện tốt việc khám, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; xây dựng gia đình, khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan văn hóa ngày càng đi vào chiều sâu và có chất lượng.

- Duy trì tỷ lệ phủ sóng phát thanh, truyền hình và ngày càng nâng cao chất lượng và thời lượng phát sóng. Tăng cường truyền thanh bằng tiếng dân tộc thiểu số để đồng bào nắm bắt các thông tin về sản xuất, đời sống.

- Đẩy mạnh các hoạt động thể thao cả về quy mô lẫn chất lượng; đảm bảo chương trình giáo dục thể chất trong nhà trường.

- Tăng cường, chủ động trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn. Triển khai đồng bộ các biện pháp khắc phục hậu quả thời tiết cực đoan. Triển khai các chương trình phát triển rừng góp phần tăng độ che phủ của rừng, từng bước hạn chế tình trạng hạn hán diễn ra.

3.3. Bảo đảm quốc phòng, an ninh: Tăng cường vận động nhân dân và bằng các biện pháp thích hợp đấu tranh làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề về dân tộc, tôn giáo,... gây mất ổn định chính trị, xã hội. Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường hòa giải ở cơ sở. Tăng cường tuần tra, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông tiến đến giảm dần tai nạn giao

thông. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật an toàn giao thông đối với người dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục quán triệt các quan điểm, nguyên tắc, phương châm và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19, các chỉ đạo của Bộ, ngành trung ương, tỉnh và của Huyện ủy.

Tập trung triển khai các giải pháp cấp bách khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và trong triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn.

1.2. Triển khai Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó tập trung vào 04 nhiệm vụ đột phá của Nghị quyết.

1.3. Thi đua lập thành tích chào mừng và đảm bảo tuyệt đối an toàn trong dịp Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Thực hiện tốt kế hoạch bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

1.4. Tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự giám sát của HĐND các cấp, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức Đoàn thể, tạo sự đồng thuận của nhân dân, doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung khắc phục các khó khăn, khai thác tối đa tiềm năng, phát huy thế mạnh của từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa bàn; quyết tâm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch 5 năm 2021 – 2025 ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm.

1.5. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2025. Nâng cao trách nhiệm của các Ủy viên UBND huyện, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Phân công, phân nhiệm rõ ràng, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ. Nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là trong giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

1.6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục triển khai có hiệu quả việc củng cố và phát huy sức đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, triển khai thực hiện sâu rộng, có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua. Tiếp tục giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số

15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

2. Lĩnh vực kinh tế

2.1. Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện khóa VI - Kỳ họp thứ 13 về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2021 để xây dựng chương trình hành động, xây dựng các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2021 đạt từ 10,5% trở lên.

2.2. Xây dựng và triển khai kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Quy hoạch, phát triển các vùng nguyên liệu chất lượng phục vụ cho ngành công nghiệp chế biến theo hướng sản xuất các sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao về chất lượng. Tập trung chỉ đạo, khai thác tối ưu tiềm năng về đất, nước, lao động hiện có nhằm tăng năng suất, xen canh rau màu, kết hợp chăn nuôi, thủy sản ở một số xã vùng ven Sông Ba, gần các hồ chứa nước.

2.3. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; khuyến khích xã hội hóa đầu tư các chợ; hình thành chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng, tiêu thụ sản phẩm sạch. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý giá cả, thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2021. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương, pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể, xây dựng các mô hình kinh tế hợp tác phù hợp, tạo cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả. Phấn đấu trong năm 2021 thành lập mới 14 doanh nghiệp và 01 hợp tác xã.

2.4. Tăng cường công tác khuyến nông, lâm, ngư và công tác thông tin, quảng bá chuyên giao công nghệ mới, tiên tiến vào sản xuất; đẩy mạnh chuyên giao công nghệ, nhất là khâu giống mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; đổi mới hoạt động của hệ thống khuyến nông, thú y, bảo vệ thực vật, nâng cao khả năng phòng ngừa và khắc phục dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi.

2.5. Kiểm soát chặt chẽ các dự án có khả năng ảnh hưởng đến rừng, đất rừng. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, nhất là trách nhiệm người đứng đầu địa phương, các đơn vị chủ rừng. Tập trung triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2021 và chăm sóc rừng đã trồng; tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng; vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng; thực hiện trồng mới rừng (kể cả cây phân tán) 450 ha, nâng độ che phủ rừng lên 55,81%. Thực hiện tốt Đề án giao đất giao rừng.

2.6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức bằng nhiều hình thức phù hợp để nâng cao tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện xã An Trung và 06 làng đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2021 (thôn 9, thôn 10 xã Yang Trung; làng Brò xã An Trung; làng Trông xã Yang Nam; làng Huỳnh Đăk xã Kông Yang; làng H'tiên xã Đăk Kơ Ning). Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, nâng cao vai trò của các thành viên Ban Chỉ đạo

các cấp, phối hợp triển khai tốt kế hoạch xây dựng nông thôn mới. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn vốn, triển khai các giải pháp then chốt thực hiện Chương trình, bảo đảm chất lượng, các tiêu chí đạt được phải bền vững, tránh tính hình thức, chạy theo thành tích. Thực hiện có hiệu quả, thiết thực việc tổ chức kết nghĩa với nhân dân tại các làng đồng bào DTTS trên địa bàn xã.

2.7. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, quản lý đất đai trên địa bàn. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai có thể xảy ra.

2.8. Triển khai các giải pháp huy động các nguồn lực để đầu tư, trong điều kiện nguồn vốn đầu tư từ ngân sách còn hạn chế. Phân đấu tổng mức đầu tư toàn xã hội năm 2021 đạt 750 tỷ đồng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình chuyển tiếp. Quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, quản lý thống nhất, đảm bảo các dự án đầu tư phải đúng quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Triển khai đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình. Hoàn thành công tác bồi thường, GPMB để triển khai thi công các công trình năm 2021 ngay từ đầu năm. Tăng cường giám sát chất lượng các công trình xây dựng.

2.9. Triển khai đồng bộ các giải pháp về phát triển công nghiệp. Khẳng định vai trò động lực, chủ đạo mang tính đột phá của công nghiệp trong toàn bộ nền kinh tế. Phát triển mạnh công nghiệp theo hướng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp chế biến nông, lâm, cơ khí, khai thác và chế biến đá bazan xuất khẩu, tăng cường đầu tư công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, giảm thất thoát lãng phí tài nguyên.

2.10. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách ở tất cả các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là các khoản chi thường xuyên; giảm tối đa kinh phí hội nghị, hội thảo, tham quan giao lưu học hỏi kinh nghiệm, tăng dần tỷ trọng cho đầu tư.

Ngành tài chính, các ngành, các xã, thị trấn chủ động đề ra các giải pháp, chỉ đạo quyết liệt, liên tục, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước huyện, xã năm 2021. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nợ đọng thuế; bảo đảm thu đủ, thu đúng, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước.

2.11. Các Ngân hàng tiếp tục triển khai việc thực hiện các chính sách tín dụng nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, HTX, nông dân, các chính sách ưu đãi về phát triển sản xuất, làm nhà ở,... Tuyên truyền, vận động nhân dân vay vốn và sử dụng vốn vay từ các chương trình ưu đãi trong lĩnh vực nông nghiệp, nguồn vốn Ngân hàng CSXH để làm nhà ở, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững. Hướng dẫn, triển khai các giải pháp đơn giản hóa thủ tục vay vốn, nhất là người dân tộc thiểu số dễ dàng tiếp cận nguồn vốn vay; không để các đối tượng lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người dân để cho vay với lãi suất cao.

3. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

3.1. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, giữa các ngành với chính quyền các cấp, giữa các cấp chính quyền với Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận, nhằm phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và các tầng

lớp nhân dân; vận động nhân dân tham gia hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, an sinh xã hội.

3.2. Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu thực hiện Kế hoạch số 423/KH-UBND ngày 02/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2020 - 2025. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện theo Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021, tập trung, tăng cường kiểm tra việc duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng dạy và học tại các trường, duy trì tốt kết quả, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

Tập trung nguồn lực cho công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; Triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án của ngành, thu hút các nguồn tài trợ, huy động nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư phòng học, trang thiết bị dạy học, công trình vệ sinh,... Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học. Quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường theo đúng quy định. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh; công khai các khoản thu, chi, chấm dứt mọi khoản lạm thu dưới mọi hình thức. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý chỉ đạo, điều hành.

3.3. Ngành y tế tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1572/KH-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về kế hoạch hành động giai đoạn 2020-2025 của tỉnh Gia Lai thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030; Kế hoạch số 1700/KH-UBND ngày 18/8/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 của tỉnh Gia Lai. Tăng cường giám sát, theo dõi tình hình các bệnh có khả năng gây dịch để phát hiện và xử lý kịp thời. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, nhất là khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người nghèo; tăng cường công tác quản lý, đầu tư trang thiết bị y tế, đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu phục vụ cho khám, chữa bệnh và phòng, chống dịch khi có thiên tai xảy ra; đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm.

3.4. Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 194-KH/HU ngày 30/03/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Kế hoạch số 898/KH-UBND ngày 22/04/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; tham mưu thực hiện tốt kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025 và giải quyết các chế độ, chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội, người có công; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo gắn với giải quyết việc làm.

3.5. Ngành Văn hóa Thông tin, Truyền thanh - Truyền hình tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển du lịch của huyện giai đoạn 2019-2023; tăng cường quảng bá,

giới thiệu du lịch. Thực hiện các chuyên mục quảng bá du lịch của huyện trên một số phương tiện thông tin đại chúng, website. Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn. Quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật. Xây dựng các chương trình vui chơi, giải trí phục vụ cho người dân trong các dịp nghỉ lễ, tết; tổ chức tốt Đại hội thể dục thể thao cấp cơ sở và Đại hội thể dục thể thao huyện Kông chro lần thứ VII năm 2021.

Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của trung ương, của tỉnh, của huyện và những vấn đề dư luận quan tâm. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc.

3.6. Thực hiện tốt chính sách, dân tộc; phát huy vai trò của người có uy tín, già làng trong cộng đồng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS triển khai thực hiện đúng cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, đời sống đối với đồng bào các dân tộc thiểu số.

4. Về cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp, kinh tế tập thể

4.1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đề cao vai trò trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức trung thành và tận tụy, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Thực hiện đầu tư hệ thống trực tuyến cho 07 xã còn lại, gồm: Đắk Tô Pang, Sró, Đắk Song, Đắk Kơ Ning, Đắk Pling, Chư Krey, Đắk Pơ Pho)

4.2. Tập trung thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã. Chú trọng phát triển mô hình HTX kiểu mới và mô hình nông hội.

5. Lĩnh vực nội chính

5.1. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, xử lý tốt các tình huống, quan tâm đến các địa bàn trọng điểm. Phát huy tinh thần yêu nước và sức mạnh của toàn dân tộc trong bảo vệ chủ quyền quốc gia.

5.2. Đảm bảo trật tự an toàn xã hội, giữ vững an ninh nông thôn, tập trung tuyên truyền hạn chế thấp nhất nạn tử, giảm thiểu tai nạn giao thông, điều tra xử lý nghiêm các vụ vi phạm pháp luật để tạo môi trường thuận lợi cho nhân dân yên tâm sản xuất, đi lại và sinh hoạt. Tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm xe hết niên hạn vẫn lưu thông, vi phạm nồng độ cồn, tốc độ, nhất là các xe độ chế, xe kéo rơ moóc chở người là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông.

5.3. Các lực lượng chức năng thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát để giữ vững ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn, an ninh học đường; quản lý tốt các đối tượng tại địa bàn, không để kẻ xấu tuyên truyền kích động gây biểu tình, bạo loạn và phá hoại sản xuất.

5.4. Đấu tranh, xử lý quyết liệt đối với các loại tội phạm hình sự, tội phạm ma túy. Thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát để giữ vững ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn. Mở các đợt cao điểm tấn

công trấn áp tội phạm theo từng chuyên đề, nhất là các băng nhóm, tội phạm đòi nợ thuê, ma túy, tín dụng đen, cho vay nặng lãi, xâm nhập môi trường, tài nguyên rừng, khoáng sản. Nâng cao chất lượng điều tra án, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Tăng cường phối hợp trong công tác kiểm tra, khắc phục những thiếu sót trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, nhất là tại các chợ, cơ sở sản xuất,...

5.5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp về đấu tranh, phòng ngừa tham nhũng; thực hiện tốt công tác tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân tránh để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện vượt cấp.

5.6. Đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự huyện tập trung rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án nhằm thi hành kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực.

5.7. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016-2021; Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

5.8. Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực, trong từng cơ quan, đơn vị, địa phương, khu dân cư; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của kế hoạch năm 2021 của huyện Kông Chro./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT, Cục Thống kê;
- TTr Huyện ủy;
- TTr HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Website huyện;
- Lưu VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Nguyên Nam